

## KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

### QUYỂN 539

#### Phẩm 1: ĐIỀU HẠNH (2)

Khi ấy, Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

–Các Đại Bồ-tát này thật sự không sinh chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Các Bồ-tát này đều thật sự không sinh.

Xá-lợi Tử hỏi:

–Có phải chỉ có Bồ-tát là thật sự không sinh hay pháp của Bồ-tát cũng thật sự không sinh?

Thiện Hiện đáp:

–Pháp của Bồ-tát cũng thật sự không sinh.

Xá-lợi Tử hỏi:

–Có phải chỉ có pháp của Bồ-tát thật sự không sinh hay trí Nhất thiết trí cũng thật sự không sinh?

Thiện Hiện đáp:

–Trí Nhất thiết trí cũng thật không sinh.

Xá-lợi Tử hỏi:

–Có phải chỉ có trí Nhất thiết trí thật sự không sinh hay pháp trí Nhất thiết trí cũng thật sự không sinh?

Thiện Hiện đáp:

–Pháp trí Nhất thiết trí cũng thật không sinh.

Xá-lợi Tử hỏi:

–Có phải chỉ có pháp trí Nhất thiết trí thật sự không sinh hay hàng phàm phu cũng thật sự không sinh?

Thiện Hiện đáp:

–Các hàng phàm phu cũng thật không sinh.

Xá-lợi Tử hỏi:

–Có phải chỉ có hàng phàm phu thật không sinh, hay pháp của hàng phàm phu cũng thật không sinh?

Thiện Hiện đáp:

–Các pháp của phàm phu cũng thật sự không sinh.

Khi ấy Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

–Nếu các Bồ-tát đều thật sự không sinh, pháp của các Bồ-tát cũng thật sự không sinh; trí Nhất thiết trí thật sự không sinh, pháp trí Nhất thiết trí cũng thật sự không sinh; các hàng phàm phu thật sự không sinh, pháp của các hàng phàm phu cũng thật sự không sinh, như vậy thì chẳng lẽ Đại Bồ-tát theo đó mà chứng đắc trí Nhất thiết trí? Vậy thì pháp không sinh lại chứng pháp không sinh?

Thiện Hiện đáp:

–Ý tôi không nói trong pháp không sinh có chứng đắc, có hiện quán. Vì sao? Vì

các pháp không sinh đều chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử hỏi:

–Có phải cho pháp sinh chứng pháp sinh, hay pháp không sinh chứng pháp không sinh?

Thiện Hiện đáp:

–Ý tôi chẳng cho là pháp sinh chứng pháp sinh, cũng chẳng nói là pháp không sinh chứng pháp không sinh.

Xá-lợi Tử hỏi:

–Có phải cho là pháp sinh chứng pháp không sinh, hay cho là pháp không sinh chứng pháp sinh?

Thiện Hiện đáp:

–Ý tôi chẳng cho là pháp sinh chứng pháp không sinh, cũng chẳng cho là pháp không sinh chứng pháp sinh.

Xá-lợi Tử hỏi:

–Nếu như vậy thì đâu có phải hoàn toàn không sở đắc, không hiện quán?

Thiện Hiện đáp:

–Tuy có đắc, có hiện quán nhưng không do hai pháp này mà chứng, chỉ theo ngôn ngữ thế gian giả lập có đắc, có hiện quán, chẳng phải trong thẳng nghĩa có đắc, có hiện quán.

Khi ấy, Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

–Có phải Tôn giả cho là pháp chưa sinh sinh, hay nói pháp đã sinh sinh?

Thiện Hiện đáp:

–Ý tôi chẳng cho là pháp chưa sinh sinh, cũng chẳng cho là pháp đã sinh sinh.

Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

–Có phải Tôn giả cho là sinh sinh, hay là chẳng sinh sinh?

Thiện Hiện đáp:

–Ý tôi chẳng cho là sinh sinh, cũng không cho là chẳng sinh sinh.

Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

–Tôn giả đối với pháp không sinh đã nói, muốn biện thuyết tướng không sinh chẳng?

Thiện Hiện đáp:

–Đối với pháp không sinh đã nói, tôi cũng không muốn biện thuyết tướng không sinh.

Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

–Đối với pháp không sinh nói lời không sinh, thì lời nói không sinh này cũng không sinh chẳng?

Thiện Hiện đáp:

–Đúng vậy, đúng vậy! Đối với pháp không sinh nói lời không sinh, pháp và lời nói này đều là nghĩa không sinh; tùy theo thế tục mà nói tướng không sinh.

Khi ấy, Xá-lợi Tử khen Thiện Hiện:

–Trong những đệ tử thuyết pháp, Tôn giả là bậc nhất, trừ Thế Tôn không có ai sánh kịp. Vì sao? Vì tùy theo lời gạn hỏi về các pháp môn Tôn giả đều có thể trả lời thông suốt, nhưng đối với pháp tánh vẫn không biến đổi.

Thiện Hiện đáp:

–Đối với tất cả pháp, đệ tử Phật nếu không chấp trước thì tự nhiên đều có thể tùy

lời gạn hỏi mà nhất nhất đều trả lời tự tại không sợ hãi, đối với pháp tánh vẫn không biến đổi. Vì sao? Vì tất cả pháp không chỗ nương tựa.

Khi ấy, Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

–Tôn giả đã nói pháp yếu sâu xa như thế là do oai lực của Ba-la-mật-đa nào mà thành tựu?

Thiện Hiện đáp:

–Pháp yếu sâu xa đã nói như thế đều do oai lực Bát-nhã ba-la-mật-đa mà thành tựu. Vì sao? Vì nói tất cả pháp không chỗ nương tựa cốt yếu là nhờ Bát-nhã ba-la-mật-đa mà đạt tất cả pháp không nương tựa.

Đại Bồ-tát nào nghe nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, tâm không nghi ngờ, cũng không mê muội, thì nên biết Đại Bồ-tát này đã an trụ pháp trụ như thế thường không xa lìa. Nghĩa là dùng vô sở đắc làm phương tiện, thường siêng năng cứu vượt tất cả hữu tình; nên biết Đại Bồ-tát này đã thành tựu tác ý tối thắng. Đó gọi là tác ý tương ứng với đại Bi.

Khi ấy, Xá-lợi Tử nói với Thiện Hiện:

–Đại Bồ-tát nào an trụ pháp trụ như vậy, thường không xa lìa, thành tựu tác ý tương ứng với đại Bi, thì tất cả hữu tình cũng thành Đại Bồ-tát hết. Vì sao? Vì tất cả hữu tình cũng đối với pháp trụ này và tác ý này, thường không xa lìa. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Vì tác ý đại Bi tánh bình đẳng, nên các Đại Bồ-tát cùng với tất cả hữu tình đều không khác nhau?

Thiện Hiện khen:

–Hay thay, hay thay! Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời Tôn giả nói! Tôn giả đã hiểu đúng ý tôi đã nói, mặc dù dường như hỏi tôi nhưng giúp tôi thành tựu ý nghĩa. Vì sao? Thừa Tôn giả Xá-lợi Tử, vì hữu tình không có tự tánh, nên biết trụ và tác ý như thế cũng không có. Hữu tình không sở hữu, nên phải biết trụ và tác ý như thế cũng không sở hữu. Hữu tình xa lìa, nên biết trụ và tác ý như thế cũng xa lìa. Hữu tình vắng lặng, nên biết trụ và tác ý như thế cũng vắng lặng. Hữu tình chẳng thể nắm bắt được, nên biết trụ và tác ý như thế cũng chẳng thể nắm bắt được. Hữu tình không hiểu biết, nên biết trụ và tác ý như thế cũng không hiểu biết. Do nhân duyên này, nên các Đại Bồ-tát đối với pháp trụ và tác ý như vậy thường không xa lìa, cùng với các hữu tình cũng không sai khác, vì tất cả pháp và các hữu tình đều hoàn toàn không, không có khác nhau.

Đại Bồ-tát nào có thể biết được như vậy mà không chướng ngại, thì đúng là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Bấy giờ, Thế Tôn khen Thiện Hiện:

–Hay thay, hay thay! Ông đã khéo giảng thuyết, khai thị Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cho các Đại Bồ-tát. Đây đều là do sức oai thần của Như Lai. Nếu người nào muốn giảng thuyết, chỉ bày Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cho các Đại Bồ-tát thì cũng giảng thuyết khai thị như ông. Đại Bồ-tát nào muốn học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đều nên theo lời ông đã nói mà học. Đại Bồ-tát nào học Bát-nhã ba-la-mật-đa đúng như lời ông nói thì sẽ mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, có thể ở tận đời vị lai làm lợi ích an vui cho tất cả.

Vì vậy, chúng Đại Bồ-tát muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột nên siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

# LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH